

CỤC THUẾ
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC I

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36 /CCTKV.I-CNTK
V/v một số lưu ý quyết toán thuế TNCN
từ tiền lương tiền công năm 2024

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, đoàn thể;
- Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.
- Cá nhân có thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương tiền công.

Triển khai tháng đồng hành cùng người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế cho kỳ thuế năm 2023, Cục Thuế TP Hà Nội đã đẩy mạnh công tác tiếp nhận hồ sơ theo phương thức điện tử tới tổ chức chi trả thu nhập, thông qua số lượng hồ sơ điện tử tiếp nhận một số đơn vị đã triển khai quyết liệt và đạt được kết quả tốt. Tính đến hết ngày 02/05/2024, tổng số hồ sơ quyết toán thuế, hoàn thuế thu nhập cá nhân Cục Thuế TP Hà Nội đã tiếp nhận là 114.034 hồ sơ (tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023).

Năm 2025, Chi cục Thuế khu vực I (là đơn vị sáp nhập giữa Cục thuế TP Hà Nội và Cục thuế tỉnh Hòa Bình) tiếp tục triển khai tháng đồng hành cùng người nộp thuế (NNT) thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) cho kỳ thuế năm 2024. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế thông qua phương thức như bài giảng điện tử, hỗ trợ qua email điện tử, đặc biệt tuyên truyền qua các kênh có tính lan tỏa cao như các trang mạng xã hội Facebook, Youtube,... nhằm hỗ trợ tối đa cho người nộp thuế và nâng cao hình ảnh cơ quan Thuế chuyên nghiệp, sáng tạo, đổi mới trong mắt cộng đồng người nộp thuế.

Với sự hỗ trợ của các ứng dụng đã được triển khai và áp dụng như công thông tin ngành thuế www.thuedienthu.gdt.gov.vn, cổng thông tin thương mại điện tử, Chatbot AI-Trợ lý ảo hỗ trợ người nộp thuế, hóa đơn điện tử, và ứng dụng Thuế điện tử cho thiết bị di động (eTax Mobile). Từ năm 2025, ngành Thuế sẽ tiếp tục triển khai áp dụng Quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo tờ khai điền sẵn trên eTax Mobile và hoàn thuế TNCN tự động cho kỳ tính thuế năm 2024.

Nhằm giúp các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và người lao động trên địa bàn thực hiện quyết toán thuế TNCN thuận lợi, kịp thời và đúng quy định, Chi cục Thuế khu vực I lưu ý một số nội dung quan trọng về kê khai quyết toán thuế TNCN cho kỳ thuế năm 2024 như sau:

I. Các căn cứ pháp lý thực hiện:

Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân; Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội;



Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020; Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013; Thông tư số 79/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022; Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021; Thông tư số 02/VBHN-BTC ngày 04/01/2024 của Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

II. Về đối tượng quyết toán thuế TNCN kỳ thuế năm 2024

Quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công; cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập; cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế được quy định tại Điểm d, Khoản 6, Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.

1. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công

1.1 Các trường hợp phải thực hiện khai quyết toán thuế TNCN.

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế TNCN không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế và quyết toán thuế TNCN thay cho cá nhân có ủy quyền.

- Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho tổ chức và có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống thuộc diện được miễn thuế thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn kê khai thông tin cá nhân được trả thu nhập đó tại hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân của tổ chức và không tổng hợp số thuế phải nộp thêm của các cá nhân có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống.

- Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và tổ chức trả thu nhập mới thu lại chứng từ khấu trừ thuế TNCN do tổ chức trả thu nhập cũ đã cấp cho người lao động (nếu có).

- Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp thì phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa) mà doanh nghiệp chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp được chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế TNCN đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp, doanh nghiệp khai quyết toán khi kết thúc năm.

1.2 Các trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập.

Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện như sau:

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện việc quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch. Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì cá nhân được ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức mới.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch; đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

- Cá nhân sau khi đã ủy quyền quyết toán thuế, tổ chức trả thu nhập đã thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế thì tổ chức trả thu nhập không điều chỉnh lại quyết toán thuế TNCN của tổ chức trả thu nhập, chỉ cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân theo số quyết toán và ghi vào góc dưới bên trái của chứng từ khấu trừ thuế nội dung: "*Công ty ... đã quyết toán thuế TNCN thay cho Ông/Bà (theo ủy quyền) tại dòng (số thứ tự) ... của Phụ lục Bảng kê 05-1/BK-TNCN*" để cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử thì in chuyển đổi từ chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử gốc và ghi nội dung nêu trên vào bản in chuyển đổi để cung cấp cho người nộp thuế.

2. Đối với cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan Thuế

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên mà không đáp ứng điều kiện được ủy quyền quyết toán theo quy định thì phải trực tiếp khai quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.

- Cá nhân có mặt tại Việt Nam tính trong năm dương lịch đầu tiên dưới 183 ngày, nhưng tính trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam là từ 183 ngày trở lên thì năm quyết toán đầu tiên là 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam.

- Cá nhân là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam khai quyết toán thuế với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh. Trường hợp cá nhân chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì thực hiện ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế theo quy định về quyết toán thuế đối với cá nhân. Trường hợp tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác nhận ủy quyền quyết toán thì phải chịu trách nhiệm về số thuế TNCN phải nộp thêm hoặc được hoàn trả số thuế nộp thừa của cá nhân.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả từ nước ngoài và cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công được trả từ các tổ chức

Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán chưa khấu trừ thuế trong năm thì cá nhân phải quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế, nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công đồng thời thuộc diện xét giảm thuế do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay mà phải trực tiếp khai quyết toán với cơ quan thuế theo quy định

III. Về hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN năm 2024

Danh mục hồ sơ khai thuế được quy định tại Phụ lục I Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 của Chính phủ. Các mẫu biểu được hướng dẫn chi tiết tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

1. Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN của tổ chức, cá nhân trả thu nhập, khấu trừ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công.

- Mẫu 05/QTT-TNCN - Tờ khai thuyết toán thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công)

- Mẫu 05-1/BK-QTT-TNCN - Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo biểu lũy tiến từng phần

- Mẫu 05-2/BK-QTT-TNCN - Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo thuế suất toàn phần

- Mẫu 05-3/BK-QTT-TNCN - Phụ lục bảng kê chi tiết người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh

2. Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công trực tiếp khai thuế với cơ quan thuế.

- Mẫu 02/QTT-TNCN- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công)

- Mẫu 02-1/BK-QTT-TNCN - Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

- Bản sao các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có). Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân mà không bắt buộc phải có chứng từ khấu trừ thuế.

- Bản sao Giấy chứng nhận khấu trừ thuế (ghi rõ đã nộp thuế theo tờ khai thuế thu nhập nào) do cơ quan trả thu nhập cấp hoặc Bản sao chứng từ ngân hàng đối với số thuế đã nộp ở nước ngoài có xác nhận của người nộp thuế trong trường hợp theo quy định của luật pháp nước ngoài, cơ quan thuế nước ngoài không cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp.

- Bản sao các hóa đơn chứng từ chứng minh khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học, quỹ hưu trí tự nguyện... (nếu có).

- Tài liệu chứng minh về số tiền đã trả của đơn vị, tổ chức trả thu nhập ở nước ngoài trong trường hợp cá nhân nhận thu nhập từ các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán và nhận thu nhập từ nước ngoài.

- Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc theo quy định pháp luật (nếu có):

+ Hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 và Điều 1 Thông tư số 79/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính; Mức giảm trừ gia cảnh được quy định tại Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Mẫu 07/ĐK-NPT-TNCN Bản đăng ký người phụ thuộc (nếu có).

+ Mẫu 07/XN-NPT-TNCN Phụ lục bảng kê khai về người phải trực tiếp nuôi dưỡng (nếu có).

Để được tính giảm trừ cho người phụ thuộc thì người nộp thuế phải thực hiện đăng ký giảm trừ cho người phụ thuộc theo quy định. Trường hợp người nộp thuế chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

Trường hợp người nộp thuế có phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng đối với người phụ thuộc khác theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính (như: anh, chị, em ruột; ông, bà nội ngoại; cô, dì...) thì thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm tính thuế đó.

3. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế

Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 8 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

IV. Về thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN năm 2024

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế được quy định tại Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội. Thời hạn nộp tờ khai Quyết toán Thuế TNCN đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch; đối với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế TNCN chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch. Căn cứ quy định tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022, nếu ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó.

Như vậy, kỳ quyết toán thuế TNCN năm 2024 có thời hạn như sau:

- Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập thì thời hạn chậm nhất là ngày **31/03/2025**.

- Trường hợp cá nhân trực tiếp quyết toán thuế TNCN thì thời hạn chậm nhất là ngày **05/05/2025**. Tuy nhiên, cá nhân có số thuế TNCN nộp thừa theo quyết toán thì không bắt buộc phải nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN theo thời hạn này.

Trường hợp NNT chậm nộp hồ sơ khai thuế sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 125/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn.

V. Một số lưu ý liên quan đến việc kê khai hồ sơ quyết toán thuế TNCN

Đánh giá công tác kê khai quyết toán thuế TNCN các năm gần đây, Chi cục Thuế khu vực I phát hiện tình trạng một số doanh nghiệp và tổ chức khai sai hoặc khai không chi phí tiền lương của các cá nhân. Nhiều hồ sơ quyết toán còn nộp sai cơ quan thuế, người nộp thuế thường khai sai hoặc thiếu thông tin trên tờ khai thuế... Điều này dẫn đến việc sai thuế, nợ thuế với số lượng lớn, tạo ra nhiều áp lực và tăng thêm công việc, quy trình xử lý cho cơ quan thuế. Đồng thời, nó cũng gây không ít khó khăn cho người nộp thuế khi phải thực hiện việc điều chỉnh lại thông tin. Để hạn chế các thông tin bị kê khai sai, kê khai thiếu, Chi cục Thuế khu vực I lưu ý một số trường hợp khi thực hiện kê khai quyết toán thuế TNCN như sau:

1. Đối với tổ chức trả thu nhập.

- Các tổ chức và cá nhân trả thu nhập phải đảm bảo 100% người nộp thuế được kê khai đầy đủ MST tại các bảng kê của Tờ khai quyết toán thuế TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Các tổ chức trả thu nhập phối hợp cùng với cơ quan thuế hoàn thành cập nhật chuẩn hóa dữ liệu MST cá nhân có phát sinh thu nhập do tổ chức chi trả thu nhập chi trả trước khi gửi quyết toán thuế TNCN năm 2024. Nguyên tắc chuẩn hóa dữ liệu MST theo thông tư 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ tài Chính quy định về Đăng ký thuế.

- Ngày 25/02/2025, Tổng Cục thuế đã có công văn số 828/TCT-KK triển khai về việc các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khi nộp thuế TNCN đã khấu trừ của cá nhân là người lao động vào ngân sách nhà nước thay cho người nộp thuế, thực hiện cung cấp thông tin về số thuế TNCN đã nộp thay cho từng cá nhân. Thông tin liên quan đến số tiền thuế TNCN tổ chức chi trả thu nhập đã nộp thay cho từng cá nhân theo chứng từ nộp thuế TNCN, bao gồm: Thông tin chung của chứng từ nộp NSNN; thông tin chi tiết của từng cá nhân được khấu trừ nộp thay (MST, Tên NNT, số tiền thuế đã khấu trừ, số tiền đã nộp NSNN, số thuế đã nộp thừa kỳ trước được bù trừ (nếu có)).

2. Đối với cá nhân nhận thu nhập từ tiền lương, tiền công.

2.1 Thực hiện chuẩn hóa thông tin người nộp thuế là cá nhân.

Cá nhân người nộp thuế hoàn thành cập nhật chuẩn hóa dữ liệu MST cá nhân, mã số thuế người phụ thuộc trước khi gửi quyết toán thuế TNCN năm 2024. Nguyên tắc chuẩn hóa dữ liệu MST theo thông tư 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ tài Chính quy định về đăng ký thuế.

2.2. Quyết toán thuế TNCN theo tờ khai điền sẵn trên eTax Mobile.

Người nộp thuế (NNT) có thể sử dụng tài khoản VneID đã định danh mức II để truy cập vào các ứng dụng eTax Mobile, iCanhan và sử dụng các chức năng "Tra cứu thông tin quyết toán", "Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý" để tra cứu một số thông tin về thu nhập của bản thân và lập Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý mà hệ thống đã điền sẵn một số chỉ tiêu.

Theo đó, từ cơ sở dữ liệu kê khai của tổ chức trả thu nhập, dữ liệu đăng ký thuế, dữ liệu tổng quan về nghĩa vụ thuế, các khoản nợ của NNT trên toàn quốc,

hệ thống tự động tổng hợp dữ liệu và điền sẵn các chỉ tiêu trên tờ khai quyết toán thuế TNCN của NNT. NNT sử dụng ứng dụng eTax Mobile, ứng dụng iCanhan của Tổng cục Thuế để kiểm tra thông tin trên *Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý* do hệ thống tự động tạo lập.

Trường hợp NNT đồng ý với thông tin được gợi ý trên *Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý*, NNT xác nhận và nộp hồ sơ quyết toán trên ứng dụng.

Trường hợp NNT không đồng ý với thông tin được gợi ý trên *Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý*, NNT sửa lại thông tin tại các chỉ tiêu tương ứng, bổ sung lý do chênh lệch và nộp hồ sơ quyết toán kèm theo tài liệu chứng minh.

2.3. Thực hiện triển khai hoàn thuế TNCN tự động kỳ tính thuế năm 2024.

Ngày 24/01/2025, Tổng cục Thuế đã ban hành Quy trình hoàn thuế TNCN tự động đính kèm theo Quyết định số 108/QĐ-TCT. Để hồ sơ hoàn thuế TNCN của NNT được xử lý tự động, cơ quan thuế khuyến khích người nộp thuế sử dụng chức năng "*Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý*" và thực hiện liên kết, đăng ký số tài khoản ngân hàng (đích danh và đã được xác thực) trên các ứng dụng Thuế điện tử (ứng dụng eTax Mobile, ứng dụng Thuế điện tử dành cho cá nhân (Icanhan) để nộp hồ sơ hoàn thuế TNCN.

2.4. Cách xử lý khi phát hiện các trường hợp khai sai hoặc khai không thu nhập.

Đối với trường hợp cá nhân phát hiện doanh nghiệp sử dụng thông tin của cá nhân (Tên, MST, số CCCD) để kê khai, tính chi phí tiền lương, tiền công khi xác định nghĩa vụ thuế TNDN trong khi không phát sinh trả thu nhập trên thực tế cho cá nhân, gây ảnh hưởng đến dữ liệu và nghĩa vụ quyết toán thuế TNCN của cá nhân, cá nhân có thể gửi thông tin phản hồi bằng phương thức điện tử cho cơ quan thuế về việc bị khai sai thu nhập hoặc khai không thu nhập. Theo đó, khi NNT gửi phản hồi qua eTax Mobile hoặc ICanhan, hệ thống sẽ tự động gửi thông tin phản hồi về địa chỉ thư điện tử của doanh nghiệp bị phản ánh, đồng thời gửi cho cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp và cơ quan thuế đang xử lý hồ sơ cho NNT.

Trên cơ sở thông tin do NNT cung cấp, cơ quan thuế kịp thời có biện pháp kiểm tra, xác minh thông tin và có biện pháp xử lý nghiêm minh đối với doanh nghiệp sử dụng thông tin của cá nhân kê khai, tính chi phí trong khi không phát sinh trả thu nhập trên thực tế cho cá nhân.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị người nộp thuế liên hệ với CQT trực tiếp quản lý để được hướng dẫn và hỗ trợ. /*ur*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chi cục trưởng (để b/cáo);
- Các Đ/c Phó Chi cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các Phòng thuộc Chi cục Thuế khu vực I;
- Các Đội thuế Quận, Huyện, liên Huyện trực thuộc;
- Bộ phận một cửa (Hà Nội, Hòa Bình);
- Lưu: VT, CNTK *lưu (54; 4)*

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tiên Minh